TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **441/2023**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 541/2023/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thùy N, sinh năm 1994;

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thùy N với anh Nguyễn Thành L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy N với anh Nguyễn Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thùy L1, sinh ngày 05/8/2013. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị N và anh L cùng khai không có không yêu cầu giải quyết, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Không có, nên không xét đến

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị N nhận chịu toàn bộ là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí của chị N được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000827 ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Đ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn